

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2023/HS-ST

Ngày: 29-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Bá Sơn

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Hồ Đắc Minh;

2/ Ông Lê Văn Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Lê Đình Thìn - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2023/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Minh Nh, sinh năm 1988, tại tỉnh L; nơi thường trú: ấp M, xã M, huyện Đ, tỉnh L; nghề nghiệp: Thợ điện; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn R, sinh năm 1943 (chết) và bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1956; có 04 anh chị em, lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1988; vợ tên Nguyễn Thị T, sinh năm 1988, có 02 người con, lớn sinh năm 2020, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: không; bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/02/2023 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa

* Bị hại: Ông Trần Minh T, sinh năm 1999; hộ khẩu thường trú: Khu vực L, phường L, quận Ô, thành phố C; tạm trú: ấp H, xã L, huyện D, tỉnh B.

* Người làm chứng: Ông Phan Thành V, sinh năm 1985.

(Ông T, ông V có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 22/5/2022, ông Trần Minh T là nhân viên trại chăn nuôi heo Sunjin tại ấp H, xã L, huyện D đi công việc về để chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, số loại Satria, biển số 65A1-569.45, số máy CGA1ID239945, số khung MH8DL11AZNJ239908 tại nhà xe của trại, trùm xe lại bằng áo nilon màu xanh rồi đi ngủ. Đến 05 giờ 40 phút ngày 23/5/2022 ông T thức dậy thì phát hiện xe bị kẻ gian lấy mất. Do xe có gắn hệ thống định vị chống trộm nên ông T mở điện thoại phát hiện vị trí xe ở huyện C, Tp.HCM nên báo cho Công an xã L và Công an huyện D biết.

Khoảng 07 giờ ngày 23/5/2022, Nguyễn Minh Nh đang ở nhà tại ấp M, xã M, huyện Đ, tỉnh L thì một người đàn ông không rõ lai lịch, sử dụng số điện thoại 0337.215.407 gọi điện cho Nh qua số điện thoại 0989.533.492 đề nghị Nh đi đến ngã tư Ph, huyện C, Tp.HCM điều khiển xe mô tô đến cửa khẩu Tho Mo thuộc tỉnh Long An để hưởng tiền công (Nh khai vào tháng 5/2022 Nh sang Campuchia chơi thì gặp và quen biết một người đàn ông, người này thỏa thuận với Nh sẽ thuê Nh đưa xe mô tô do trộm cắp được đến cửa khẩu Tho Mo và trả công 800.000 đồng/chiếc thì Nh đồng ý và cả hai cho nhau số điện thoại để liên lạc). Nh đón xe buýt và đem theo 01 biển số giả 62S1-309.76, 01 cây đoản bằng kim loại, 01 cái tua vít, 3 cái cờ lê đến nơi hẹn. Khi đến ngã tư Phước Thạnh, Nh gặp một người đàn ông lạ mặt đưa cho Nh xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, số loại Satria, biển số 65A1-569.45 kêu Nh đem đến cửa khẩu Tho Mo giao cho một người đàn ông lạ mặt và lấy số tiền công 800.000 đồng. Khi Nh đang điều khiển xe trên đoạn đường N2 thuộc xã T, huyện Đ, tỉnh L thì bị lực lượng Công an huyện D bắt giữ. Thu giữ vật chứng gồm: 01 xe mô tô biển số 65A1-569.45, 01 biển số giả 62S1-309.76, 01 cây đoản bằng kim loại, 01 cái tua vít, 3 cái cờ lê bằng kim loại, 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 52F3-6746, 01 điện thoại di động Nokia màu xám, gắn sim số 0989.533.492.

Ngoài ra, Nguyễn Minh Nh còn khai nhận vào ngày 22/5/2022, người đàn ông không rõ nhân thân nêu trên gọi điện thoại cho Nh, kêu Nh đến khu vực Cầu Lớn thuộc huyện Đức Hòa, tỉnh Long An nhận và đem đi tiêu thụ 01 xe Wave màu đỏ, Nhặt không nhớ biển số và nhận tiền công 800.000 đồng.

Quá trình điều tra Cơ quan Công an đã thu giữ tại nhà xe trại chăn nuôi heo Sunjin 01 áo trùm xe mô tô màu xanh dương.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 22/KL-HĐĐG ngày 30/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện D kết luận chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, số loại Satria, biển số 65A1-569.45, số máy CGA1ID239945, số khung MH8DL11AZNJ239908 có giá trị là 45.000.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 32/CT-VKSĐT ngày 15/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh Nh về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương trong phần tranh tụng vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Minh Nh về tội “Trộm cắp tài sản”, đồng thời, căn cứ tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Nh mức hình phạt tù 10 tháng đến 12 tháng tù.

* Đề nghị xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô biển số 65A1-569.45 ngày 01/6/2022 Cơ quan điều tra đã trả lại cho người bị hại là ông Trần Minh T theo quyết định xử lý vật chứng số 18/QĐ-CSHS ngày 01/6/2022.

- Đối với 01 biển số giả 62S1-309.76, 01 cây đoãn bằng kim loại, 01 cái tua vít, 3 cái cờ lê bằng kim loại, 01 áo trùm xe mô tô đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Nokia màu xám, gắn sim số 0989.533.492 là phương tiện bị cáo Nh liên lạc thực hiện tội phạm nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 52F3-6746 là tài sản hợp pháp của bị cáo đề nghị trả lại cho bị cáo.

* Trách nhiệm dân sự: Người bị hại Trần Minh T đã nhận lại xe mô tô biển số 65A1-569.45 và không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

Về phần hình phạt: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, mức hình phạt là phù hợp.

Do chưa bắt được đối tượng trực tiếp trộm cắp tài sản nên vụ án được tách ra, tạm đình chỉ, khi nào bắt được sẽ tiếp tục xử lý.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Minh Nh khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu. Bị cáo không tranh luận gì về tội danh, điều khoản truy tố mà đại diện Viện kiểm sát đưa ra. Lời nói sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo về chăm sóc gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm pháp luật như nội dung Cáo trạng. Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản hỏi cung bị can, lời khai của bị hại, người làm chứng và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào tối ngày 22/5/2022, ông Trần Minh T để chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, số loại Satria, biển số 65A1-569.45 trị giá 45.000.000 đồng tại trại nuôi heo Sunjin tại ấp Hốc Măng, xã Long Tân, huyện Dầu Tiếng thì bị kẻ gian lấy trộm. Đến 09 giờ 40 phút cùng ngày Công an huyện Dầu Tiếng bắt được Nguyễn Minh Nh đang điều khiển xe mô tô nói trên tại đoạn đường thuộc xã T, huyện Đ, tỉnh L đi hướng cửa khẩu Tho Mo để tiêu thụ. Quá trình điều tra Nh thừa nhận được một đối tượng lạ mặt thuê đem xe do trộm cắp từ huyện C, T đến cửa khẩu Tho Mo, tỉnh Long An tiêu thụ để hưởng 800.000 đồng tiền công.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 22/KL-HĐĐG ngày 30/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Dầu Tiếng kết luận chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki, số loại Satria, biển số 65A1-569.45, số máy CGA1ID239945, số khung MH8DL11AZNJ239908 có giá trị là 45.000.000 đồng. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Như vậy, có đủ căn cứ kết luận bản Cáo trạng số: 32/CT-VKSĐT-HS ngày 15/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hội đồng xét xử nhận thấy: Hành vi tiêu thụ tài sản trước khi bị hại bị mất (hứa hẹn trước) do người khác phạm tội mà có của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, trật tự quản lý nhà nước đối với tài sản do phạm tội mà có, xâm phạm đến hoạt động điều tra, thu hồi tài sản có nguồn gốc do phạm tội mà có. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức được hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có là vi phạm pháp luật nhưng vì ham lợi nên vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý với mức hình phạt tương xứng. Tuy nhiên, khi quyết định

hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét, đánh giá vị trí, vai trò của bị cáo trong vụ án.

[4] Để đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm mà đặc biệt là trộm cắp tài sản do người khác phạm tội mà có trên địa bàn huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương nói riêng và trên phạm vi cả nước nói chung nên cần xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm có điều kiện giáo dục và cải tạo bị cáo thành người công dân tốt cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[6] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử nhận thấy: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tài sản được thu hồi và giao trả cho bị hại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Qua đó, để cho bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật mà yên tâm cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

[7] Trách nhiệm dân sự: Người bị hại Trần Minh T đã nhận lại xe mô tô biển số 65A1-569.45 và không có yêu cầu gì khác. Nên không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe mô tô biển số 65A1-569.45 ngày 01/6/2022 Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị hại là ông Trần Minh T theo quyết định xử lý vật chứng số 18/QĐ-CSHS ngày 01/6/2022.

- Đối với 01 biển số giả 62S1-309.76, 01 cây đoãn bằng kim loại, 01 cái tua vít, 3 cái cờ lê bằng kim loại, 01 áo trùm xe mô tô đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Nokia màu xám, gắn sim số 0989.533.492 là phương tiện của bị cáo liên lạc thực hiện tội phạm nên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 52F3-6746 là tài sản hợp pháp của bị cáo đề nghị trả lại cho bị cáo.

[9] Ý kiến luận tội của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo về phần tội danh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, điều khoản truy tố cũng như mức hình phạt là có căn cứ phù hợp với các tình tiết của vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa nên được Hội đồng xét xử chấp nhận .

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nh phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 106, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 298, 299, 326, 327, khoản 1 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh Nh phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 46; 47 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Nh 10 (mười) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo để thi hành án.

3. Về Trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Minh T đã nhận lại xe mô tô biển số 65A1-569.45 và không có yêu cầu gì khác. Nên không đặt ra xem xét.

4. Về vật chứng:

- Trả lại 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe biển số 52F3-6746 cho bị cáo Nguyễn Minh Nh.

* Tịch thu tiêu hủy:

01 (một) cây đoản bằng kim loại dài khoảng 5 cm; 01 (một) biển số xe 62S1-309.76; 01 (một) cây tua vít bằng kim loại dài khoảng 15 cm; 03 (ba) cây cờ lê bằng kim loại; 01 (một) áo trùm xe mô tô màu xanh dương.

* Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 1280, số IMEI: 355927/04/292326/3

(Các vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương đang quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/10/2022).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Minh Nh phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án (ngày 29 tháng 6 năm 2023). Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Dầu Tiếng;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS H. Dầu Tiếng;
- PV 06-Công an tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- UBND xã Mỹ Thạnh Tây, huyện Đức Huệ, tỉnh Long An;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

Phạm Bá Sơn

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Thu Lê Thị Phương Dung

Phạm Bá Sơn